

Số: /TTr-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2022

TỜ TRÌNH

**V/v thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng
Công trình: CẦU BẠN XOÀI, XÃ PHƯỚC NGHĨA, HUYỆN TUY PHƯỚC**

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải Bình Định.

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/06/2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 2479/QĐ-UBND ngày 09/08/2022 của UBND tỉnh Bình Định về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 2940/QĐ-UBND ngày 13/09/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư công trình: Cầu Bạn Xoài, xã Phước Nghĩa, huyện Tuy Phước;

Căn cứ Quyết định số 5536/QĐ-UBND ngày 12/08/2022 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung danh mục, kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2022 và dự kiến danh mục đầu tư xây dựng mới năm 2023 thuộc các nguồn vốn được phân cấp cho huyện và nguồn vốn huyện quản lý;

UBND huyện Tuy Phước kính trình Sở Giao thông vận tải Bình Định thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình: Cầu Bạn Xoài, xã Phước Nghĩa, huyện Tuy Phước do Công ty TNHH Tư vấn Hội cầu đường lập, với các nội dung sau:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN:

1. Tên dự án: Cầu Bạn Xoài, xã Phước Nghĩa, huyện Tuy Phước.

2. Loại, nhóm dự án: Nhóm C.

3. Loại và cấp công trình chính: công trình giao thông, cấp IV.

Thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế: 35 năm.

4. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định.

5. Chủ đầu tư: UBND huyện Tuy Phước.

Đại diện Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ huyện.

6. Địa điểm xây dựng: xã Phước Nghĩa, huyện Tuy Phước.

7. Giá trị tổng mức đầu tư: **22.567.692.000 đồng.**

Bằng chữ: (Hai mươi hai tỷ, năm trăm sáu mươi bảy triệu, sáu trăm chín mươi hai ngàn đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	17.758.042.000 đồng;
- Chi phí QLDA:	442.821.000 đồng;
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	1.547.647.000 đồng;
- Chi phí khác:	411.475.000 đồng;
- Chi phí dự phòng:	2.407.707.000 đồng.

8. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh hỗ trợ, ngân sách huyện Tuy Phước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

9. Thời gian thực hiện: Năm 2022 - 2024.

10. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng:

- Về khảo sát:
 - + Công tác trắc địa trong xây dựng TCVN 9398:2012;
 - + Đường ô tô - Tiêu chuẩn khảo sát TCCS 31:2020/TCĐBVN;
 - + Quy trình khoan thăm dò địa chất TCVN 9437:2012.
- Về thiết kế:
 - + Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình hạ tầng kỹ thuật QCVN 07:2016/BXD;
 - + Tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô TCVN 4054:05;
 - + Áo đường mềm - Yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế theo chỉ số kết cấu (SN) TCCS 37:2022/TCĐBVN;
 - + Áo đường mềm - Các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế TCCS 38:2022/TCĐBVN;
 - + Thiết kế mặt đường BTXM thông thường có khe nối trong xây dựng công trình giao thông TCCS 39:2022/TCĐBVN;
 - + Tiêu chuẩn thiết kế cầu đường bộ TCVN 11823-2017;
 - + Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019;
 - + Kết cấu bê tông và BTCT - Tiêu chuẩn thiết kế TCVN 5574:2018;
 - + TCVN 7957-2008: Thoát nước - Mạng lưới và công trình bên ngoài;
 - + Quy trình tính toán đặc trưng dòng chảy lũ TCVN 9845-2013;
 - + Tiêu chuẩn cơ sở, gờ giảm tốc - gờ giảm tốc trên đường bộ - Yêu cầu thiết kế TCCS 34:2020/TCĐBVN.
- Về thi công và nghiệm thu:
 - + Nền đường ô tô - thi công và nghiệm thu TCVN 9436:2012;
 - + Thi công và nghiệm thu mặt đường BTXM trong xây dựng công trình giao thông TCCS 40:2022/TCĐBVN;

+ Quy phạm thi công và nghiệm thu Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép toàn khối TCVN 4453-95;

+ TCVN 13567-1:2022 lớp mặt đường bằng hỗn hợp nhựa nóng - Thi công và nghiệm thu;

+ Sơn tín hiệu giao thông - Vật liệu kẻ đường phản quang nhiệt dẻo - Yêu cầu kỹ thuật, phương pháp thử, thi công và nghiệm thu TCVN 8791:2011;

+ Sơn tín hiệu giao thông TCVN 8786:2011, TCVN 8788:2011;

+ Công tác đất - Thi công và nghiệm thu TCVN 4447:2012;

+ Các tiêu chuẩn Việt Nam có liên quan trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, sinh thái và cảnh quan.

11. Nhà thầu lập báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty TNHH Tư vấn Hội cầu đường.

12. Nhà thầu khảo sát xây dựng: Công ty TNHH Tư vấn Hội cầu đường.

13. Quy mô xây dựng:

- Xây dựng mới cầu Bàn Xoài có quy mô và thông số kỹ thuật như sau:

+ Cầu dân sinh bằng BTCT với tải trọng thiết kế 0,65HL93; cầu vượt lũ với tần suất thiết kế $P = 4\%$.

+ Bề rộng cầu $B_c = 3,4\text{m}$ (phần xe chạy) + $2 \times 0,3\text{m}$ (gờ lan-can) = $4,0\text{m}$.

+ Bề rộng nhịp tránh xe $B_c = 6,4\text{m}$ (phần xe chạy) + $2 \times 0,3\text{m}$ (gờ lan-can) = $7,0\text{m}$.

+ Chiều dài toàn cầu $L_c = 136,37\text{m}$ (tính tới đuôi móng).

- Đường dẫn 02 đầu cầu: thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp V với chiều dài $113,63\text{m}$, kết cấu bằng BTXM đá 2×4 M300.

+ Bề rộng nền đường: $B_n = 7,5\text{m}$.

+ Bề rộng mặt đường: $B_m = 5,5\text{m}$.

+ Bề rộng lề đường: $B_l = 1,0\text{m} \times 2 = 2,0\text{m}$.

- Gia cố mái taluy bằng BTXM.

- Thiết kế nút giao cùng mức, vượt nổi đảm bảo ATGT và thoát nước.

- Xây dựng hệ thống công trình phòng hộ và an toàn giao thông trên tuyến theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỒI KÈM BÁO CÁO:

1. Văn bản pháp lý:

- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư.

- Các văn bản khác có liên quan.

2. Tài liệu khảo sát, thiết kế, tổng mức đầu tư:

- Hồ sơ khảo sát xây dựng phục vụ lập dự án.

- Thuyết minh báo cáo nghiên cứu khả thi.
- Thiết kế cơ sở bao gồm bản vẽ và thuyết minh.

3. Hồ sơ năng lực của nhà thầu:

3.1. Thông tin năng lực của tổ chức khảo sát, thiết kế:

- Đơn vị khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty TNHH Tư vấn Hội Cầu đường.

- Địa chỉ: 08 Nguyễn Trân, P. Lý Thường Kiệt, TP. Quy Nhơn, Bình Định.

- Chứng chỉ năng lực của nhà thầu:

+ Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng III, số BID-00004696 do Sở Xây dựng Bình Định cấp ngày 08/01/2019, đến ngày nộp hồ sơ thẩm định còn hiệu lực.

+ Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, số BID-00004696 do Sở Xây dựng Bình Định cấp ngày 01/02/2021, đến ngày nộp hồ sơ thẩm định còn hiệu lực.

3.2. Chứng chỉ hành nghề và thông tin năng lực của chủ nhiệm, các chủ trì khảo sát, thiết kế, lập dự toán xây dựng công trình:

a. Chủ nhiệm khảo sát xây dựng:

- Chủ trì khảo sát địa hình: Trần Công Du có đủ năng lực khảo sát xây dựng công trình theo Chứng chỉ số BID-00047560 ban hành theo Quyết định số 222/QĐ-SXD ngày 25/09/2020 của Sở Xây dựng Bình Định, đến ngày nộp hồ sơ thẩm định còn hiệu lực.

- Chủ trì khảo sát địa chất: Lê Đình Hiếu có đủ năng lực khảo sát xây dựng công trình theo Chứng chỉ số QTR-00027821 ban hành theo Quyết định số 991/QĐ-SXD ngày 17/09/2018 của Giám đốc Sở Xây dựng Quảng Trị, đến ngày nộp hồ sơ thẩm định còn hiệu lực.

b. Các chủ nhiệm, chủ trì thiết kế xây dựng công trình:

- Chủ nhiệm dự án: Lê Minh Thắng có đủ năng lực chủ nhiệm lập báo cáo NCKT theo Chứng chỉ số BID-00047558 ban hành theo Quyết định số 324/QĐ-SXD ngày 26/12/2018 của Sở Xây dựng Bình Định, đến ngày nộp hồ sơ thẩm định còn hiệu lực.

- Chủ trì thiết kế: Trần Văn Thả có đủ năng lực chủ trì thiết kế theo Chứng chỉ số BID-00047577 ban hành theo Quyết định số 324/QĐ-SXD ngày 26/12/2018 của Sở Xây dựng Bình Định, đến ngày nộp hồ sơ thẩm định còn hiệu lực.

c. Lập dự toán:

Trần Cẩm Anh, Kỹ sư định giá hạng III theo Chứng chỉ số BID-00096657 Ban hành ban hành theo Quyết định số 214/QĐ-SXD ngày 16/06/2022 của Sở Xây dựng Bình Định, đến ngày nộp hồ sơ thẩm định còn hiệu lực.

UBND huyện Tuy Phước kính đề nghị Sở Giao thông vận tải Bình Định thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng công trình: Cầu Bạ Xoài, xã Phước Nghĩa, huyện Tuy Phước với các nội dung nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Xuân